

Bản án số: 120/2021/HS-PT

Ngày: 08 - 7 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy;

Các thẩm phán:

Bà Lê Thu Hương;

Bà Lê Thị Phương Thanh;

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phi – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa;

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 128/2021/TLPT-HS ngày 04 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Huy Th cùng các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2021/HS-ST ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn.

- Các bị cáo kháng cáo:

1. Nguyễn Huy Th – Sinh năm: 1982; tại huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa; trú tại: Khu phố X, thị trấn N, huyện Tr, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Huy Thon và bà Nguyễn Thị Như; có vợ là Trịnh Thị Vân và 02 con. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 23/8/2013 bị Tòa án Triệu Sơn xử phạt 09 tháng “Cải tạo không giam giữ” về tội “Đánh bạc”; ngày 14/8/2006 có hành vi “gây thương tích cho người khác” được “Tạm đình chỉ” do bị hại không đi giám định; tạm giữ: ngày 13/8/2020; tạm giam: ngày 21/8/2020; Thay thế biện pháp tạm giam bằng bảo lãnh: ngày 17/9/2020; bị cáo ngoại; có mặt.

2. Thiệu Viết Q - Sinh năm: 1986; tại huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa; trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện Tr, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thiệu Viết Quang và bà Đỗ Thị Nhu (đã chết); có vợ Phạm Thị Phương và 03 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 03/4/2017 Tòa án

huyện Tr xử 06 tháng tù treo về tội “Đánh bạc”; ngày 07/11/2017 bị Công an huyện Tr xử phạt vi phạm hành chính về hành vi ghi lô đề; bị cáo tại ngoại; có mặt.

3. Nguyễn Bá D – Sinh năm 1978; tại huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa; trú tại: Khu phố X, thị trấn N, huyện Tr, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Công chức; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; là Đảng viên ĐCSVN (đình chỉ sinh hoạt Đảng từ ngày 05/10/2020); con ông Nguyễn Bá Năm và bà Hà Thị Hoa; có vợ là Lê Thị Dung và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ: ngày 13/8/2020; Thay thế biện pháp tạm giữ bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú: ngày 21/8/2020; bị cáo tại ngoại; có mặt;

- Có 05 bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Huy Th là người được giao quản lý khu vực đang thi công tại Ao Hóp, thuộc đền Am Tiên, thị trấn N, huyện Tr. Do có nhu cầu đánh bạc nên chiều tối ngày 12 tháng 8 năm 2020, Th gọi điện cho Lê Khắc T và nói, tối mang tiền lên khu vực ao Hóp ở đền Am Tiên, thuộc thị trấn N, huyện Tr làm tin dụng cho các con bạc và cất tiền hồ, khi nào đánh bạc xong sẽ ăn chia. Đồng thời, Th thuê Lê Bất Linh dựng lán, mua chiếu, bài và nước uống cho các con bạc.

Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Th gọi điện cho các đối tượng là: Nguyễn Bá D, Nguyễn Văn T, Lê Văn D, Thiệu Viết Q và Nguyễn Văn H, đến khu vực ao Hóp, ở đền Am Tiên để đánh bạc thì được các đối tượng đồng ý. Th hẹn gặp các đối tượng tại chân núi đền Am Tiên. Khi các đối tượng đến chân núi Am Tiên Th nói với Hoàng Năng Tuấn, sinh năm 1998 ở khu phố 7, thị trấn N, huyện Tr (Tuấn là lái xe phục vụ khách ở đền Am Tiên) chở đến địa điểm mà Th đã chuẩn bị.

Khoảng 22 giờ cùng ngày, Nguyễn Huy Th, Nguyễn Văn T, Lê Văn D, Thiệu Viết Q, Nguyễn Văn H và Nguyễn Bá D bắt đầu đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài 3 cây tính điểm, cụ thể: Các đối tượng sử dụng bộ bài tứ lơ khơ 52 cây, bỏ các cây bài từ 10 đến K, người cầm bài chia cho mỗi người chơi ba cây bài, sau đó cộng điểm để tính thắng thua (đối với điểm cao hơn 10 thì tính ở hàng đơn vị), ai cao điểm nhất sẽ được chia bài (gọi là chương). Sau đó, người chơi so điểm với nhà cầm chương để tính thắng thua. Người thắng là người có điểm cao hơn điểm bài của người cầm chương, nếu bài bằng điểm thì xét chất theo thứ tự rô, cơ, tép, bích, ai cao điểm hơn thì được số tiền đã đặt và ngược lại. Nếu ba cây bài tổng điểm được 10 hoặc 20 (gọi là mì) mà cao hơn người cầm chương thì được nhân đôi số tiền đã đặt cược và được cầm chương ván tiếp theo. Nếu ba cây bài cùng trong một tứ Q thì gọi là sấp thì được nhân ba số tiền đặt cược. Nếu ba cây bài liên tiếp nhau cùng chất được gọi là đồng hoa thì được nhân bốn lần số tiền đặt cược. Nếu ván bài có cả đồng hoa, sấp, mì thì tính theo thứ tự từ

lớn đến bé là đồng hoa, sấp, mì rồi mới đến tính điểm. Trong vụ án này, các bị cáo thỏa thuận người chơi đặt tiền mỗi ván ít nhất là 200.000 đồng, nếu đặt cao hơn thì tùy nhà cầm chương có nhận hay không.

Các bị cáo chơi đến 00 giờ ngày 13 tháng 8 năm 2020 thì bị Tổ công tác Công an huyện Tr phát hiện và bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 177.320.000đ (một trăm bảy bảy triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng), thu giữ tại túi xách của Lê Khắc T 26.000.000đ, 275 cây bài đã qua sử dụng, 06 bộ bài tú lơ khơ chưa sử dụng, 14 điện thoại di động các loại, 02 bóng tích điện sáng, 01 bạt màu xanh, 02 chiếu nhựa và 01 ví của Lê Văn D bên trong có giấy phép lái xe mang tên Lê Văn D.

Lê Khắc T không trực tiếp đánh bạc nhưng làm tín dụng cho các con bạc vay tiền và cắt tiền hồ. Khi cho vay Lê Khắc T sẽ cắt theo tỷ lệ cứ 10.000.000đ cắt lại 500.000đ. Riêng đối với Nguyễn Huy Th, Nguyễn Văn T thì không cắt tiền tiền vay. Mỗi ván chào Lê Khắc T sẽ cắt ra số tiền 200.000đ. Số tiền Lê Khắc T mang đi là 54.000.000 đồng (năm tư triệu đồng), số tiền cắt lại khi cho vay, số tiền chào cắt được và số tiền các con bạc trả cho T đều được bỏ chung vào túi và dùng tiền này xoay vòng để cho cho các con bạc vay.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận: Nguyễn Huy Th không mang theo tiền, vay của Lê Khắc T số tiền 10.000.000đ; Nguyễn Văn T mang theo 5.500.000đ, vay của Lê Khắc T 20.000.000đ, tổng số tiền Nguyễn Văn T dùng đánh bạc là 25.500.000đ; Nguyễn Văn H mang theo 9.000.000đ; Thiệu Viết Q mang theo 600.000đ, vay của Lê Khắc T 30.000.000đ, cắt lại 1.500.000 đồng, số tiền thực nhận là 28.500.000 đồng, tổng số tiền Q dùng để đánh bạc là 29.100.000đ; Nguyễn Bá D mang theo 4.000.000đ, vay của Lê Khắc T 10.000.000đ, cắt lại 500.000 đồng, số tiền thực nhận là 9.500.000 đồng, tổng số tiền D dùng đánh bạc là 13.500.000đ; Lê Văn D không mang theo tiền vay của Lê Khắc T số tiền 20.000.000đ, cắt lại 1.000.000 đồng, tổng số tiền Dũng dùng vào việc đánh bạc là 19.000.000đ.

Bản án số 20/2021/HS-ST ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã quyết định:

Tuyên bố: Nguyễn Huy Th phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c, d khoản 1 Điều 322 BLHS và tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 BLHS; Lê Khắc T và Lê Bất Linh phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c, d khoản 1 Điều 322 BLHS;

Lê Văn D, Thiệu Viết Q, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T và Nguyễn Bá D phạm tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 BLHS;

Áp dụng: Điểm c, d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 3; Điều 58; Điều 38 BLHS cho tội “Tổ chức đánh bạc”. Điểm b khoản 2 Điều

321; điểm s, t khoản 1,2 Điều 51; Điều 3; Điều 38; Điều 58; khoản 1 Điều 54 BLHS cho tội “Đánh bạc”; điểm a khoản 1 Điều 55 BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Huy Th 20 (Hai mươi) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; 24 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt là 44 (Bốn bốn) tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam (từ ngày 13/8/2020 đến 17/9/2020). Thời hạn tính từ ngày đi chấp hành hình phạt;

Áp dụng: Điểm c, d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 3; Điều 58; Điều 65 BLHS cho Linh và Lê Khắc T;

Xử phạt: Lê Bất Linh 15 (Mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách là 30 (Ba mươi) tháng; Lê Khắc T 18 (Mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách 36 tháng. Thời gian tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 3; Điều 58; Điều 38 BLHS;

Xử phạt: Thiều Viết Q 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày đi chấp hành hình phạt.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 3; Điều 58; Điều 65 BLHS cho bị cáo còn lại; Nguyễn Văn T được áp dụng thêm điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Văn T, Lê Văn D, Nguyễn Văn H và Nguyễn Bá D mỗi bị cáo 36 (Ba sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo H cho UBND xã Đ, huyện Tr; Nguyễn Văn T cho UBND xã Quảng Th, TP Thanh Hóa; các bị cáo Lê Khắc T, bị cáo Linh, Dũng và bị cáo D cho UBND thị trấn N, huyện Tr, Thanh Hóa để giám sát, giáo dục.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì UBND xã Quảng Th, TP Thanh Hóa; xã Đồng Lợi; thị trấn N huyện Tr, Thanh Hóa thực hiện theo Điều 92 Luật THA hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo;

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong các ngày 04, 10/5/2021, các bị cáo Nguyễn Huy Th và Nguyễn Bá D kháng cáo đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Thiều Viết Q đề nghị được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Th và D giữ nguyên nội dung kháng cáo; bị cáo Q thay đổi nội dung kháng cáo từ xin được hưởng án treo sang giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS; chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Huy Th, Thiều Viết Q và Nguyễn Bá D; theo đó giảm cho bị cáo Th từ 01 đến 02 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 05 đến 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”, bị cáo Q từ 14 đến 15 tháng tù, bị cáo D từ 11 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Không áp dụng tình tiết giảm nhẹ TNHS là bị cáo D có nhiều thành tích trong công tác theo khoản 2 Điều 51 mà áp dụng tình tiết giảm nhẹ TNHS theo điểm v khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo D. Sửa bản án sơ thẩm về giảm hình phạt cho các bị cáo Nguyễn Huy Th, Thiều Viết Q và Nguyễn Bá D, sửa tình tiết giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Chiều tối ngày 12 tháng 8 năm 2020, Nguyễn Huy Th gọi điện cho Lê Khắc T mang tiền lên khu vực ao Hóp ở đền Am Tiên, thuộc thị trấn N, huyện Tr làm tín dụng cho các con bạc và cất tiền hồ. Đồng thời, Th thuê Lê Bất Linh dựng lán, mua chiếu, bài và nước uống cho các con bạc với giá 500.000đ. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Th gọi điện cho Nguyễn Bá D, Nguyễn Văn T, Lê Văn D, Thiều Viết Q và Nguyễn Văn H, để đánh bạc. Nguyễn Huy Th, Nguyễn Văn T, Lê Văn D, Thiều Viết Q, Nguyễn Văn H và Nguyễn Bá D đánh bạc dưới hình thức chơi bài 3 cây. Đến 00 giờ ngày 13 tháng 8 năm 2020 thì bị Tổ công tác Công an huyện Tr phát hiện và bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 177.320.000đ, thu giữ tại túi xách của Lê Khắc T 26.000.000đ, 275 cây bài đã qua sử dụng, 06 bộ bài tú lơ khơ chưa sử dụng, 14 điện thoại di động các loại, 02 bóng tích điện sáng, 01 bạt màu xanh, 02 chiếu nhựa và 01 ví của Lê Văn D bên trong có giấy phép lái xe mang tên Lê Văn D. Các bị cáo phải chịu trách nhiệm với số tiền đánh bạc là: 203.320.000đ.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy Th phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c, d khoản 1 Điều 322 BLHS và tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 BLHS; các bị cáo Thiều Viết Q và Nguyễn Bá D phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 BLHS là đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, đồng ý với tội danh mà bản án sơ thẩm đã tuyên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

[2]. Xét kháng cáo của các bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an chung. Khi quyết định hình phạt án sơ thẩm đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Các bị cáo đều có tình tiết giảm nhẹ TNHS chung là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Nguyễn Huy Th được Phòng CSHS Công an tỉnh Lạng Sơn ghi nhận thành tích trong việc bắt tội phạm truy nã, căn cứ điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS; Bị cáo D có bố, mẹ được tặng Huy chương kháng chiến, bản thân có nhiều thành tích trong công tác; bị cáo Q có bố, mẹ được tặng Huy chương kháng chiến, căn cứ khoản 2 Điều 51 BLHS. Do đó, cấp sơ thẩm quyết định hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp pháp luật, phù hợp với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo Th được cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa ghi nhận thành tích trong việc tố giác nhóm đánh bạc chuyên nghiệp do đối tượng Vũ Hữu Hùng tổ chức cầm đầu tại phường Hải Ninh, TX Nghi Sơn. Bị cáo Q được Công an huyện Ngọc Lặc xác nhận việc tố giác một số đối tượng tụ tập có nghi vấn biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy và đã phát hiện đối tượng Bùi Văn Toàn, sinh năm 1988, ở thôn Nguyệt Bình, xã Nguyệt Ấn, huyện Ngọc Lặc đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy; hiện Công an huyện Ngọc Lặc đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Bùi Văn Toàn về tội “mua bán trái phép chất ma túy”. Ngoài ra, bị cáo Th có đơn xin xác nhận về việc bố, mẹ bị cáo được tặng Huân, huy chương kháng chiến chống Mỹ có xác nhận của UBND thị trấn N, huyện Tr, bị cáo Th đóng góp quỹ phòng chống covid-19 số tiền 1.000.000đ cho UBND thị trấn N, huyện Tr. Bị cáo Q đã ủng hộ quỹ khuyến học, khuyến tài xã Đồng Lợi, huyện Tr 2.000.000đ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Đối với bị cáo D, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ TNHS là bản thân có nhiều thành tích trong công tác theo khoản 2 Điều 51 BLHS là không đúng vì trong các năm 2014, 2015, 2017 bị cáo D được tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện Tr, Trưởng ban chỉ đạo 24 huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa, Ban chấp hành Đảng bộ xã Tân Ninh tặng Giấy khen do đã có thành tích xuất sắc trong công tác (BL 563, 564, 566, 567, 568) nên phải áp dụng tình tiết giảm nhẹ TNHS là người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong công tác theo quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 BLHS mới đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm bị cáo tự nguyện ủng hộ 2.000.000đ để mua vacxin phòng chống covid 19 tại UBND thị trấn N, huyện Tr. Đây là tình tiết giảm nhẹ TNHS mới tại giai đoạn phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Do các bị cáo Th, Q, D có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ TNHS cho bị cáo D không đúng gây bất lợi cho bị cáo; nên thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát giám một phần hình phạt cho các bị cáo và xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để

các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật sớm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[3]. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo Th, Q, D được chấp nhận nên không phải chịu án phí HSPT; căn cứ điểm d khoản 2 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm c khoản 1 Điều 357 của BLTTHS. Điểm d khoản 2 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Huy Th, Thiệu Viết Q, Nguyễn Bá D. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 20/2021/HS-ST ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa về giảm hình phạt cho các bị cáo, sửa tình tiết giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo D.

1.1. Áp dụng: Điểm c, d khoản 1 Điều 322; Điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 3; Điều 58; Điều 38; Điều 54; điểm a khoản 1 Điều 55 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Huy Th 19 (Mười chín) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 37 (Ba mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 13/8/2020 đến 17/9/2020.

1.2. Áp dụng: Điểm b khoản 2 điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 3; Điều 58; Điều 54; Điều 38 BLHS;

Xử phạt: Bị cáo Thiệu Viết Q 21 (Hai mươi một) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

1.3. Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 3; Điều 58; Điều 54; Điều 65 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bá D 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Bá D cho UBND thị trấn N, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Huy Th, Thiều Viết Q, Nguyễn Bá D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa (P7);
- TAND, VKS, THA huyện Triệu Sơn;
- Bị cáo;
- Bộ phận HCTP;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu Tòa HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thủy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
CÁC THẨM PHÁN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thu Hương

Lê Thị Phương Thanh

Lê Thị Thủy